TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 999/2024/QĐST-DS	*Quận 12, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 619/2024/TLST/DS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T

Trụ sở: 266-268 M, Phường S, Quận Q, Thành phố M.

Người đại diện theo ủy quyền: ông M

Địa chỉ liên hệ: 278 N, phường S, Quận Q, Thành phố M.

- Bị đơn: Ông C, sinh năm: 1994

Thường trú: 246/9A4 T, Phường 21, quận T, Thành phố M.

Chỗ ở: 134/75 đường N, Khu phố 1, phường H, Quận Q, TP. M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Nguyên đơn Ngân hàng T và ông C thống nhất khoản nợ của ông C theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ ngày 05/07/2018, tạm tính đến ngày 21/11/2024 là 54.170.852 đồng (bao gồm: Nợ gốc: 23.108.458 đồng; Nợ lãi: 31.062.394 đồng). Ông C có trách nhiệm thanh toán 01 lần vào ngày 30/12/2024. Ông C còn phải thanh toán số tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng các bên đã ký kết, từ ngày 22/11/2024 cho đến khi tất toán khoản vay.

Kể từ khi Ngân hàng T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu cho ông C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, hàng tháng ông C còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo thỏa thuận của các bên được ký kết tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn, hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng sử dụng thẻ ngày 05/07/2018.

2.2 Án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí dân sự sơ thẩm: 1.354.271 (một triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm bảy mươi mốt) đồng ông C tự nguyện chịu.

- Trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí 1.152.997 (một triệu một trăm năm mươi hai nghìn chín trăm chín mươi bảy) đồng, theo biên lai thu số 0042130 ngày 02/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Q, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (Đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014)".

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.12; (1)
- CC.THADS Q.12; (1)
- Hai bên đ/sư; (2)
- Lưu: Hồ sơ, Vp. (3)

THẨM PHÁN

Trần Văn Thăng